

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T D
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2022/HS-ST

Ngày 25-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T D - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Ái

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Đình Hưng

Ông Cụt Xuân Ninh

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T D tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Ông Lô Văn Tim - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2022, tại trụ Tòa án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 70/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **V H T**, tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 06 tháng 10 năm 1989 tại huyện T D, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản M, thị trấn Th Gi, huyện T D, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 10/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông V H T (Đã chết) và con bà L Th E; vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 11/10/2012 Ủy ban nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng; Ngày 02/6/2016 bị Tòa án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28 tháng 4 năm 2022 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người chứng kiến:* Anh Ch Đ H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 00 phút, ngày 27/4/2022, V H T một mình điều khiển xe máy nhãn hiệu YAMAHA, số loại Sirius, vỏ sơn màu đen, mang biển kiểm soát 37X5-5262 đi từ nhà tại bản M, thị trấn Th Gi, huyện T D, tỉnh Nghệ An đến bản Đ, xã L M, huyện T D, tỉnh Nghệ An tìm mua ma túy về sử dụng. Đến nơi, Thân dừng xe bên đường rồi đi bộ lên đồi thuộc bản Đ, đi được khoảng 100 mét thì gặp một người đàn ông không quen biết đang trong rừng, lúc đó người đàn ông hỏi “đi đâu đó?”, Th trả lời “đi mua ma túy, anh có bán không bán cho hai trăm năm mươi nghìn Heroine”. Người đàn ông trả lời “có”, nghe người đàn ông nói vậy Th lấy trong người ra đồng thời đưa cho người đàn ông 250.000đ. Người đàn ông cầm tiền rồi lấy trong người ra đưa cho Th 01 gói Heroine bằng bao potylen màu xanh Th cầm gói Heroine rồi mở ra lấy một ít Heroine sử dụng ngay tại chỗ. Số Heroine còn lại Th gói lại như ban đầu rồi cất vào túi quần bên phải của Thân đang mặc rồi đi xuống đồi lấy xe máy điều khiển về. Đến khoảng 17 giờ 10 phút, ngày 28/4/2022 khi V H T đang điều khiển xe máy đi trên đường quốc lộ 7A thuộc địa phận bản M, thị trấn Th Gi, huyện T D, tỉnh Nghệ An thì bị tổ công tác công an huyện T D, tỉnh Nghệ An đang làm nhiệm vụ yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra Công an phát hiện thu giữ trong túi quần bên phải của V H T đang mặc 01 gói bằng bao potylen màu xanh bên trong chứa chất bột màu trắng V H T khai nhận gói chứa chất bột màu trắng là ma túy Heroine của Th mua về để sử dụng.

Kết luận giám định số 577/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 04/5/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của V H T gửi tới giám định là ma túy (Heroine) có khối lượng 0,5g (*Không thấy năm gam*).

Bản Cáo trạng số 77/CT-VKS-TD ngày 22 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T D đã truy tố V H T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố của Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo: V H T mức án từ 01 năm 04 tháng tù đến 01 năm 08 tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Miễn án phí hình sự sơ thẩm và hình phạt bổ sung cho bị cáo; xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,5g Heroine (Đã lấy 0,2 để đi giám định).

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến gì tranh luận bổ sung. Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để nhanh chóng trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo V H T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người chứng kiến đã được công bố công khai tại phiên tòa, phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 17 giờ 10 phút ngày 28/04/2022, tại đoạn đường quốc lộ 7A thuộc địa phận bản M, thị trấn Th Gi, huyện T D, tỉnh Nghệ An. Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An đang làm nhiệm vụ thì phát hiện bắt quả tang V H T đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,5g ma túy Heroine với mục đích để sử dụng. Hành vi mà bị cáo đã thực hiện và khối lượng vật chứng thu được đã cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như vậy quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân huyện T D đối với bị cáo về tội danh và điều khoản trên là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ hậu quả của vụ án: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự đã cố ý thực hiện tội phạm nghiêm trọng, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là một trong những nguyên nhân gây nên các tệ nạn xã hội và tội phạm. Vì vậy việc cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung là cần thiết.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu nên khi quyết định hình phạt cần xem xét đến nhân thân phạm tội của bị cáo.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo sau khi phạm tội đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình gây ra nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và lượng hình ở mức thấp nhất như lời đề nghị của Kiểm sát viên là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Hình phạt bổ sung: Kết quả xác minh tài sản của bị cáo chỉ đủ duy trì cuộc sống thiết yếu hàng ngày và không có tài sản nào được tạo lập từ việc phạm tội nên chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Th, do Th không biết họ, tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của những người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ.

[7] Xử lý vật chứng:

+ 0,5g Heroine (đã lấy 0,2g đi giám định) là vật cấm lưu hành không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy;

+ Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, số loại Sirius, vỏ sơn màu đen, mang biển kiểm soát 37X5-5262 V H T sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy. Quá trình điều tra xác minh chiếc xe đã bị đục số khung, số máy, biển số giả, không xác định được chủ sở hữu hợp pháp. Do vậy cơ quan điều tra Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An tách ra tiếp tục xác minh và xử lý.

[8] Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, gia đình thuộc hộ nghèo nên chấp nhận lời đề nghị của Kiểm sát viên miễn án phí hình sự sơ thẩm và bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo V H T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: **V H T 01 (Một) năm 04 (Bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/4/2022.**

- Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tiêu hủy vật chứng còn lại của vụ án (Đặc điểm và tình trạng vật chứng như trong biên bản giao nhận số **94 ngày 28.7.2022** giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T D, tỉnh Nghệ An);

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo V H T.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 25/8/2022.

Nơi nhận :

- TAND, VKSND tỉnh NA;
- VKSND huyện T D;
- Công an huyện T D;
- UBND thị trấn Th Gi;
- Bị cáo, Trại tạm giam;
- Sở Tư Pháp tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện T D;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Ái